

**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM****“ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ - ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH - PHẦN LỊCH SỬ TRUNG ĐẠI VIỆT NAM”****A. TỔNG QUAN****I. Thực trạng vấn đề của sáng kiến**

Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nguồn lực con người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa quan trọng quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày nay có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng một thể hệ người Việt Nam mới đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội. Điều này đòi hỏi Giáo dục phải có chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại.

Xu hướng giáo dục quốc tế hiện nay là : Chương trình giáo dục định hướng năng lực (định hướng phát triển năng lực) nhằm mục tiêu phát triển năng lực người học. Để theo kịp xu hướng đó, ngành Giáo dục Việt Nam đã đề ra chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2009 - 2020 với những điều chỉnh cần thiết, tạo những bước chuyển căn bản của Giáo dục trong thập niên tới.

Yêu cầu đặt ra đối với ngành Giáo dục là : Đổi mới toàn diện Giáo dục theo mục tiêu : Dạy cách sống, dạy cách làm việc, dạy làm người. Trong đó trọng tâm hàng đầu là đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, chủ động sáng tạo, tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn. Đối với học sinh phải chấm dứt cách học thụ động, một chiều, máy móc, bắt chước sang chủ động, sáng tạo tăng cường kỹ năng vận dụng. Năng lực học tập, năng lực sáng tạo được đề cao hơn.

Để đạt được yêu cầu đó, việc dạy học nói chung và dạy học môn Lịch sử nói riêng ở các trường học, các cấp học đã và đang cải tiến và thay đổi phương pháp dạy và học theo hướng tích cực để theo kịp xu thế của thế giới. Lịch sử là một môn học có vị trí quan trọng trong việc giáo dục toàn diện nhân cách của học sinh. Môn học Lịch sử góp phần không nhỏ vào giáo dục truyền thống, lòng tự hào và trách nhiệm đối với quê hương, đất nước. Song hiện nay, theo xu thế phát triển của thời đại, một tầng lớp thế hệ trẻ đã xem nhẹ và thậm chí là coi thường, quay lưng lại với môn Lịch sử dân tộc, lãng quên quá khứ hào hùng dựng nước và giữ nước của cha ông. Vì sao học sinh không thích học Sử ? Vì sao họ lại ứng xử với những giá trị truyền thống như vậy ? Nguyên nhân do đâu ? Đó là một câu hỏi lớn khiến những người làm công tác Giáo dục, đặc biệt là giáo viên dạy bộ môn Sử trăn trở để tìm ra lời giải. Vậy làm thế nào để khơi dậy hứng thú học tập môn Lịch sử của học sinh ? Làm thế nào để biến những số liệu, sự kiện lịch sử khô khan trở nên sinh động gần gũi và vận dụng kiến thức lịch sử rút ra bài học trong cuộc sống ? Để làm được điều này cả người dạy và người học phải thay đổi tư duy nhận thức đối với môn Sử.

Quan trọng nhất vẫn là người làm công tác giảng dạy môn Lịch sử trực tiếp trên lớp. Phải cải tiến, đổi mới, vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học tích

cực và đặc biệt là tiếp cận phương pháp giáo dục mới hiện nay : Giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Trong bối cảnh ngày nay, việc giáo dục truyền thống, lòng tự hào và trách nhiệm đối với quê hương đất nước lại càng quan trọng và cần thiết.

## II. Lý do tạo ra sáng kiến

Theo xu hướng đổi mới toàn diện của ngành giáo dục, mỗi địa phương, nhà trường, giáo viên, học sinh đồng loạt hưởng ứng tích cực từ “hé cửa” đến “mở cửa” hoàn toàn trong cách tiếp cận tư duy mới để kịp thời song hành cùng quá trình đổi mới. Ngành Giáo dục tỉnh nhà cũng có những chỉ đạo, hướng dẫn quyết liệt. Ngay từ đầu năm đã tiến hành hàng loạt các đợt tập huấn chuyên đề. Tập trung xuyên suốt và chủ đạo chính là vấn đề “đổi mới toàn diện”. Trong đó tích cực nhất là hoạt động học của học sinh, quá trình hướng dẫn tổ chức của giáo viên là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu.

Với Trường TH&THCS Trung Thành : ngay từ đầu Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn đã coi việc đổi mới phương pháp dạy học là nhiệm vụ hàng đầu trong năm học này. Quan điểm của Nhà trường là : mỗi giáo viên là một tấm gương tự học, tự sáng tạo qua mỗi tiết dạy, qua mỗi bài giảng để nhằm mục tiêu cuối cùng là : người học - học sinh học được cái gì, vận dụng vào cuộc sống như thế nào ?

Đối với bộ môn Lịch sử, nhà trường khuyến khích giáo viên mạnh dạn thay đổi tư duy, đổi mới phương pháp dạy học để học sinh thay đổi quan điểm và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của môn Sử.

Xuất phát từ thực trạng dạy và học môn Sử hiện nay, trên cơ sở được tiếp cận với xu hướng giáo dục mới thông qua các lớp tập huấn của Phòng và của Sở, tôi mạnh dạn đề xuất sáng kiến : *“Đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề - Định hướng phát triển năng lực học sinh - Phần lịch sử trung đại Việt Nam”*.

## B. NỘI DUNG

### I. Giải pháp của sáng kiến

#### 1. Thế nào là dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ?

Chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh đã trở thành xu hướng giáo dục quốc tế và được nhiều quốc gia trên thế giới hưởng ứng vận dụng. Xu hướng giáo dục này có nhiều ưu việt (so với phương pháp giáo dục dạy học tiếp cận nội dung), cụ thể là : giáo dục định hướng năng lực nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của việc dạy học, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp. Phương pháp này nhấn mạnh vai trò của người học với vai trò là chủ thể của quá trình nhận thức.

Phương pháp dạy học theo định hướng năng lực : giáo viên chủ yếu là người tổ chức, hỗ trợ học sinh tự lực và tích cực lĩnh hội tri thức ; chú trọng sự phát triển

khả năng giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp ; tổ chức hình thức học tập đa dạng ; chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Theo Từ điển Tiếng Việt do Hoàng Phê chủ biên (NXB Đà Nẵng/1998) có giải thích **Năng lực** là :

“Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó. Phẩm chất tâm lí và sinh lí tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao”.

Trong tài liệu tập huấn việc dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh do Bộ giáo dục và Đào tạo phát hành năm 2014 thì : **“Năng lực** được quan niệm là *sự kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức kiến thức, kỹ năng với thái độ, tình cảm, giá trị, động cơ cá nhân, ... nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định*. Năng lực thể hiện sự vận dụng tổng hợp nhiều yếu tố (phẩm chất của người lao động, kiến thức và kỹ năng) được thể hiện thông qua các hoạt động của cá nhân nhằm thực hiện một loại công việc nào đó. Năng lực bao gồm các yếu tố cơ bản mà mọi người lao động, mọi công dân đều cần phải có, đó là các *năng lực chung, cốt lõi*”. Định hướng chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015 đã xác định một số năng lực những năng lực cốt lõi mà học sinh Việt Nam cần phải có như :

- *Năng lực làm chủ và phát triển bản thân, bao gồm :*

- + Năng lực tự học ;
- + Năng lực giải quyết vấn đề ;
- + Năng lực sáng tạo ;
- + Năng lực quản lí bản thân.

- *Năng lực xã hội, bao gồm :*

- + Năng lực giao tiếp ;
- + Năng lực hợp tác.

- *Năng lực công cụ, bao gồm :*

- + Năng lực tính toán ;
- + Năng lực sử dụng ngôn ngữ ;
- + Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin (ITC).

Như vậy có thể hiểu một cách ngắn gọn *năng lực là khả năng vận dụng tất cả những yếu tố chủ quan (mà bản thân có sẵn hoặc được hình thành qua học tập) để giải quyết các vấn đề trong học tập, công tác và cuộc sống*.

**2. Đổi mới phương pháp dạy học nhằm chú trọng phát triển năng lực học sinh**

Phương pháp dạy học theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý tích cực hóa học sinh về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn. Tăng cường việc học tập theo nhóm, đổi mới quan hệ giáo viên - học sinh theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội.

Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng năng lực phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học. Học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên, giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động như nhớ lại kiến thức cũ, phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn.

Phương pháp dạy học theo chủ đề ưu việt hơn dạy học tiếp cận nội dung, đó là một trong những phương pháp dạy học tích cực với nhiều ưu điểm phù hợp với yêu cầu đổi mới của nền giáo dục hiện nay. Dạy học theo chủ đề chính là bước chuẩn bị tương đối phù hợp cho đổi mới chương trình SGK trong thời gian tới.

### **3. Phương pháp dạy học theo chủ đề - Tiếp cận phát triển năng lực học sinh - Phần lịch sử trung đại Việt Nam**

#### ***3.1. Thế nào là dạy học theo chủ đề ?***

Dạy học theo chủ đề là hình thức tìm tòi những khái niệm, tư tưởng, đơn vị kiến thức, nội dung bài học, chủ đề có sự giao thoa, tương đồng lẫn nhau, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập đến trong các môn học (tức là tích hợp các nội dung từ một đơn vị kiến thức, bài học, môn học có liên hệ với nhau) làm thành nội dung học trong một chủ đề có ý nghĩa hơn và vận dụng vào thực tiễn).

Dạy học theo chủ đề là sự kết hợp giữa mô hình dạy học truyền thống và hiện đại, ở đó giáo viên không chỉ dạy học bằng cách truyền thụ kiến thức mà chủ yếu là hướng dẫn học sinh tự lực tìm kiếm thông tin, sử dụng kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn. Với mô hình học này, học sinh có nhiều cơ hội làm việc theo nhóm để giải quyết những vấn đề xác thực, có hệ thống và liên quan đến nhiều kiến thức khác nhau.

#### ***3.2. Các loại chủ đề dạy học***

- Chủ đề đơn môn : Là các chủ đề được xây dựng bằng cách cấu trúc lại nội dung kiến thức theo môn học trên cơ sở nghiên cứu chương trình SGK hiện hành đảm bảo các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ.

- Chủ đề liên môn : Bao gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau (có thể đang trùng nhau) trong các môn học của chương trình hiện hành, biên soạn thành chủ đề liên môn.

- Chủ đề tích hợp, liên môn : Có nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự của địa phương, đất nước. Ví dụ : Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ; bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo ;... nhằm tăng cường năng lực thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

Dạy học theo chủ đề mà chúng ta đang thực hiện là chủ đề đơn môn.

### ***3.3. Yêu cầu (nguyên tắc) khi xây dựng các bài học theo chủ đề***

- Dựa trên chương trình, SGK hiện hành và chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học... ;

- Đảm bảo tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục trong năm học không ít hơn thời lượng quy định trong chương trình hiện hành... ;

- Tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất trong từng môn học, giữa các môn học và các hoạt động giáo dục... ;

- Phù hợp với điều kiện của nhà trường, đối tượng HS và sở trường của GV ;

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá và xếp loại học sinh thay đổi theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ;

- Đảm bảo tính khả thi thực hiện trong khung thời gian năm học theo quy định của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh Hòa Bình.

### ***3.4. Xây dựng chủ đề dạy học cần chú ý điều gì ?***

Dạy học theo chủ đề là một cách tiếp cận hoàn toàn mới mẻ, do vậy trước khi bắt tay vào xây dựng chủ đề học cần chú ý một số yêu cầu sau :

- Chủ đề dạy học phải tập hợp được các đơn vị kiến thức gần nhau, có mối quan hệ mật thiết với nhau, có điểm tương đồng về nội dung kiến thức để xây dựng thành một chủ đề cụ thể khoa học.

- Chủ đề dạy học phải hướng tới hình thành năng lực nào đó cho học sinh. Sau chủ đề học, học sinh biết làm gì ? Hình thành năng lực gì và phẩm chất gì ?

*Ví dụ :*

**Năng lực chung** : năng lực tự học, phát hiện và giải quyết vấn đề, sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực sử dụng công nghệ thông tin ;

**Năng lực chuyên biệt** : Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử, so sánh, phản biện, khái quát hóa, nhận xét, rút ra bài học lịch sử để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra, trình bày quan điểm của mình về một vấn đề lịch sử ;

**Phẩm chất** : Nhân ái, khoan dung, làm chủ bản thân, thực hiện nghĩa vụ học sinh.

- Giáo viên xác định phương pháp dạy, kỹ thuật học chính sử dụng là các phương pháp dạy học tích cực hiện nay như : phương pháp dạy học dựa trên dự án, hợp tác, khám phá, giải quyết vấn đề, trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài

liệu ; kĩ thuật khăn trải bàn, mảnh ghép, KWL và KWLH, phòng tranh,... ; chú trọng đến yếu tố công nghệ thông tin như một phương tiện hỗ trợ đắc lực khi khai thác chủ đề.

- Xác định chuẩn kiến thức kĩ năng về kiến thức và thái độ theo chương trình Lịch sử 7. Có kế hoạch cho các hoạt động học dự kiến sẽ tổ chức cho học sinh theo phương pháp dạy học tích cực.

- Giao nhiệm vụ học tập cho học sinh chuẩn bị tìm kiếm, thu thập và xử lí thông tin.

### **3.5. Quy trình xây dựng soạn giảng theo chủ đề - định hướng phát triển năng lực học sinh**

Để xây dựng một chủ đề dạy học lịch sử đảm bảo tính khoa học và đáp ứng các mục tiêu dạy học có thể tiến hành theo các bước sau :

**Bước 1 :** Xác định nội dung, phạm vi kiến thức đưa vào chủ đề.

**Bước 2 :** Xây dựng chủ đề.

**Bước 3 :** Soạn giáo án theo chủ đề đã xây dựng.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <i>Tên chủ đề</i><br><i>Thời lượng : .... tiết (Gồm các tiết : ... theo PPCT)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <i>I. Mục tiêu</i><br><i>1. Kiến thức</i><br><i>2. Kĩ năng</i><br><i>3. Thái độ</i><br><i>4. Năng lực, phẩm chất cần hướng tới (Năng lực chung, năng lực chuyên biệt)</i><br><br><i>II. Hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học</i><br><i>III. Chuẩn bị</i><br><i>1. Giáo viên</i><br><i>2. Học sinh</i><br><i>3. Tổ chức lớp</i><br><i>IV. Các hoạt động dạy học</i><br><i>1. Tổ chức</i><br><i>2. Kiểm tra bài cũ</i><br><i>3. Bài mới</i><br><i>V. Kết thúc chủ đề</i><br><i>1. Củng cố</i><br><i>2. Hướng dẫn về nhà</i><br><i>3. Rút kinh nghiệm</i> |

**Bước 4 :** Dựa trên các nhiệm vụ học tập được đưa ra theo kế hoạch, giáo viên tiến hành thực hiện dự án dạy.

**Bước 5 :** Sau khi dạy học theo chủ đề giáo viên có thể tiến hành kiểm tra đánh giá việc học theo chủ đề với những câu hỏi / bài tập phù hợp.

### ***3.6. Dạy học theo chủ đề trong môn Lịch sử lớp 7 - Phần lịch sử trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến giữa thế kỉ XIX***

Vị trí của phần Lịch sử trung đại Việt Nam lớp 7 : Là một phần tiếp nối Lịch sử Việt Nam ở lớp 6, từ sau chiến thắng Ngô Quyền đánh bại quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938 đến giai đoạn Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX.

Mục đích của chương trình Lịch sử trung đại Việt Nam lớp 7 : Tiếp tục trang bị, hệ thống kiến thức lịch sử giúp các em học sinh hiểu được lịch sử Việt Nam từ sau chiến thắng Bạch Đằng năm 938 của Ngô Quyền ; những hiểu biết khái quát về tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, những thành tích về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ; những hiểu biết về sự hình thành, phát triển và suy yếu của các triều đại phong kiến Việt Nam.

Đặc trưng của Lịch sử 7 (phần lịch sử trung đại Việt Nam) chứa nhiều đơn vị kiến thức liên đới nhau theo chủ đề từng chương. Trong cùng một bài có nhiều đơn vị kiến thức giao thoa, liên hệ kiến thức gần hoặc tương đối trùng lặp. Nếu dạy theo phương pháp truyền thống tuần tự từng tiết trong phân phối chương trình sẽ khiến học sinh phải học lại nhiều lần cùng một nội dung kiến thức na ná giống nhau, vừa gây quá tải nhàm chán, vừa không có được sự hiểu biết tổng quát cũng như khả năng ứng dụng của kiến thức tổng hợp vào thực tiễn. Nhằm tránh hiện trạng trên, cũng như nhằm tạo ra một đơn vị kiến thức có chiều sâu, có tính liên hệ tổng thể, bao quát thì việc xây dựng các chủ đề tích hợp là cần thiết.

Xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay là chủ trương giảm tải, cắt bỏ nội dung không cần thiết và trùng lặp gây áp lực và khó khăn cho người dạy đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. Trong quá trình giảng dạy môn Lịch sử 7, tôi nhận thấy sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học để khơi dậy hứng thú học tập của học sinh. Và dạy học theo chủ đề là phương pháp có nhiều ưu thế hơn cả vì nó giúp học sinh rèn kĩ năng quan sát, thu thập thông tin, dữ liệu, xử lí, so sánh, phân loại, liên hệ, suy luận, áp dụng thực tiễn.

Lựa chọn phương pháp dạy học theo chủ đề khi dạy phần lịch sử trung đại Việt Nam lớp 7 giúp cho việc học tập lịch sử của của học sinh trở nên có ý nghĩa hơn vì nó kết nối với thực tế và rèn luyện được nhiều kĩ năng hoạt động và kĩ năng sống. Học sinh được tạo điều kiện minh họa kiến thức thu thập được và tự đánh giá mình học được bao nhiêu và giao tiếp tốt như thế nào. Với cách tiếp cận này, vai trò của giáo viên chỉ là người hướng dẫn, chỉ bảo.

Nội dung của mỗi chuyên đề giúp học sinh có những hiểu biết về kiến thức cơ bản của chương trình. Từ những kiến thức đó học sinh có thể tổng kết, hệ thống hóa kiến thức, củng cố thực hành, rút ra quy luật và bài học lịch sử. Học sinh hiểu và lí giải, xâu chuỗi tìm ra các mối quan hệ, tác động, ảnh hưởng của các nội dung, sự kiện lịch sử. Tăng cường khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

#### **4. Áp dụng quy trình soạn giảng dạy học chủ đề Lịch sử 7 - tiếp cận phát triển năng lực học sinh**

##### **4.1. Chủ đề : Thời Lý và thời Trần trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam**

Theo phân phối chương trình SGK hiện hành, thời Lý và Trần được học ở chương II và chương III, từ bài 10 đến bài 17, thời lượng học với số tiết là : nhà Lý 8 tiết, nhà Trần 11 tiết.

Khi tìm hiểu kiến thức Thời Lý và Trần ở 2 chương có nhiều đơn vị kiến thức tương đồng có quan hệ mật thiết với nhau, có đơn vị kiến thức trùng lặp nên giáo viên có thể tích hợp kiến thức 2 chương thành một chủ đề chung để tạo thành một chuỗi các vấn đề học tập có tính logic khoa học hướng tới hình thành các năng lực cho học sinh.

Giáo viên tổ chức lại 19 tiết học thành một chủ đề có sự tích hợp tốt hơn, có ý nghĩa thực tiễn hơn cách trình bày của SGK.

Cụ thể là giáo viên gộp 19 tiết của 2 chương thành một chủ đề lớn với những nội dung nằm trong chủ đề lớn như sau :

- Nội dung 1 : Sự thành lập nhà Lý và nhà Trần (2 tiết)
- Nội dung 2 : Tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý, Trần (1 tiết)
- Nội dung 3 : Quân đội và luật pháp thời Lý, Trần (2 tiết)
- Nội dung 4 : Kháng chiến chống quân XL của nhà Lý và nhà Trần (5 tiết)
- Nội dung 5 : Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của những cuộc kháng chiến thời Lý, Trần (1 tiết)
- Nội dung 6 : Kinh tế, văn hóa thời Lý, Trần (3 tiết)
- Nội dung 7 : Sự suy sụp của triều đại Lý, Trần (2 tiết)
- Khái quát nội dung cơ bản của toàn bộ chủ đề về thời Lý, Trần. Chiếu một số hình ảnh, video tư liệu về nhà Lý và nhà Trần (1 tiết)
- Kiểm tra đánh giá sau khi kết thúc chủ đề (2 tiết)

##### **4.2. Ví dụ minh họa cho quy trình soạn giảng dạy học theo chủ đề - định hướng phát triển năng lực học sinh - phần Lịch sử trung đại Việt Nam**

###### **Chủ đề :**

**Thời Lý và thời Trần trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam**

**Thời lượng : 19 tiết**

###### **I. Mục tiêu**

###### **1. Kiến thức**

- Nắm vững các sự kiện thành lập nhà Lý và nhà Trần, thấy được sự thành lập nhà Lý và nhà Trần là một quy luật tất yếu trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam.

- Trình bày được sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý, Trần.
- Biết được cách tổ chức quân đội, ý nghĩa của pháp luật thời Lý, Trần.
- Hiểu được âm mưu xâm lược nước ta của nhà Tống và nhà Nguyên (Trung Quốc) ở các thế kỉ XI và XIII.
- Trình bày được diễn biến các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhà Lý, Trần.
- Hiểu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhà Lý, Trần.
- Nắm được những thành tựu về kinh tế, văn hóa thời Lý, Trần.
- Thấy được nguyên nhân sụp đổ của hai triều đại Lý, Trần.

## 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hệ thống hóa kiến thức, so sánh, phân tích và đánh giá các sự kiện, nhân vật lịch sử.
- Rèn kỹ năng sử dụng lược đồ trong học tập Lịch sử.

## 3. Thái độ

- Giáo dục lòng tự hào dân tộc, ý thức xây dựng đất nước.
- Ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ tổ quốc.
- Bồi dưỡng lòng dũng cảm, nhân ái và tình đoàn kết dân tộc.
- Giáo dục ý thức nâng cao tinh thần cảnh giác đối với kẻ thù trong mọi hoàn cảnh.
- Giáo dục lòng biết ơn đối với những anh hùng có công với đất nước.
- Giáo dục lòng yêu thích môn học thông qua hứng thú học tập trong mỗi chủ đề học.
- Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong giờ học.

## 4. Năng lực và phẩm chất cần hướng tới

### 4.1. Năng lực

#### - Năng lực chung

Năng lực sáng tạo, tự chủ ; năng lực tư duy logic ; năng lực làm việc nhóm ; năng lực giải quyết vấn đề ; năng lực giao tiếp, làm chủ ngôn ngữ ; năng lực sử dụng công nghệ thông tin ; năng lực tính toán.

#### - Năng lực chuyên biệt

+ Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử có ảnh hưởng đến lịch sử thế giới và dân tộc.

+ Năng lực thực hành lập bảng niên biểu lịch sử ; xác định và giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện lịch sử với nhau thông qua đó lí giải được mối quan hệ giữa các sự kiện lịch sử.

+ Năng lực so sánh nhân vật, sự kiện, giai đoạn, thời kì lịch sử ; phân tích một nhân vật, một sự kiện lịch sử ; phản biện các nhận định hay luận điểm lịch sử ; khái quát hóa thời kì, giai đoạn lịch sử.

+ Nhận xét đánh giá các vấn đề lịch sử, rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật lịch sử.

+ Năng lực vận dụng, liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn tranh chấp đặt ra trong cuộc sống hiện nay như ô nhiễm môi trường, xung đột, biển đảo, xu thế hội nhập toàn cầu hóa.

## 4.2. Phẩm chất

- Yêu gia đình, quê hương đất nước.
- Nhân ái, khoan dung.
- Tự lập, tự tin, tự chủ.
- Có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên.
- Thực hiện nghĩa vụ đạo đức tôn trọng, chấp hành kỉ luật pháp luật.

## II. Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học

- *Hình thức* : Dạy học trên lớp, dạy học cả lớp, dạy học cá nhân, dạy học theo nhóm, dạy học theo dự án học tập, tự học của học sinh.
- *Phương pháp* : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.
- *Kĩ thuật dạy học* : Kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật KWL và KWLH, kĩ thuật phòng tranh,...

## III. Chuẩn bị

### 1. Giáo viên

- Hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra đánh giá theo định hướng năng lực của các chủ đề trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng.
- Phiếu học tập, máy chiếu, lược đồ, bản đồ.

### 2. Học sinh

- Tìm hiểu kiến thức theo phiếu học tập và câu hỏi của giáo viên đã giao nhiệm vụ cho các nhóm.
- SGK, vở bài tập, tài liệu liên quan, bút dạ, sơ đồ, lược đồ.

### 3. Tổ chức lớp

- Phần hoạt động khởi động: Chung cả lớp, HS hoạt động cá nhân
- Phần hoạt động hình thành kiến thức, vận dụng: Chia lớp thành .... nhóm (Mỗi nhóm ... HS). Mỗi nhóm cử 1 nhóm trưởng, 1 thư kí. Các nhóm tự phân công nhiệm vụ.
- Phần HĐ ...: ...

## IV. Các hoạt động dạy học

### 1. Tổ chức

| Thứ tự   | Lớp ... |       | Lớp ... |       | Lớp ... |       |
|----------|---------|-------|---------|-------|---------|-------|
|          | Ngày    | Sĩ số | Ngày    | Sĩ số | Ngày    | Sĩ số |
| Tiết 1   |         |       |         |       |         |       |
| Tiết ... |         |       |         |       |         |       |

### 2. Kiểm tra bài cũ

### 3. Bài mới

*(Vì trong phạm vi khuôn khổ quy định độ dài của SKKN, cho nên tôi xin mạn phép chỉ trình bày tóm lược những ý chính chung nhất - định hướng về phương pháp cách thức tổ chức các nội dung mà không trình bày chi tiết)*

## I. NỘI DUNG 1

**1. Nội dung 1 : Sự thành lập nhà Lý và nhà Trần**

**2. Thời gian : 2 tiết**

**3. Hoạt động của giáo viên** (Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh)

- Giáo viên giới thiệu lí do tích hợp nội dung kiến thức chương 2 và chương 3 thành một chủ đề.

- Giới thiệu cách thức, tổ chức 1 giờ học chủ đề.

- Giới thiệu cho HS các nguồn tư liệu tham khảo liên quan đến chủ đề học.

- Chia nhóm học tập và phân công đội trưởng, thư ký mỗi nhóm.

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị trước.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét và chốt nội dung kiến thức trên máy chiếu về sự thành lập nhà Lý, Trần và khẳng định : Lý - Trần là thời đại hoàng kim của lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam.

#### **4. Hoạt động của học sinh**

*a. Nhiệm vụ 1 : Hoàn thành bảng thống kê*

| Quá trình thành lập và phát triển | Nhà Lý      | Nhà Trần    |
|-----------------------------------|-------------|-------------|
| - Thời gian                       | 1009 - 1225 | 1226 - 1400 |
| - Vị vua đầu tiên                 |             |             |
| - Kinh đô                         |             |             |
| - Quốc hiệu                       |             |             |

*b. Nhiệm vụ 2 : Nhà Lý và Nhà Trần trải qua bao nhiêu đời vua ?*

| TT | Nhà Lý                    | Nhà Trần                      |
|----|---------------------------|-------------------------------|
| 1  | Lý Thái Tổ ( 1009 - 1028) | Trần Thái Tông ( 1226 - 1258) |
| 2  |                           |                               |

*c. Nhiệm vụ 3 : Hoàn cảnh thành lập nhà Trần có điều gì đặc biệt ?*

*d. Nhiệm vụ 4 : Tại sao nhà Lý lại dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long ?*

*e. Nhiệm vụ 5 : Tên gọi nước ta là Đại Việt có từ bao giờ ?*

*g. Nhiệm vụ 6 : Nhận xét về Lý công Uẩn qua việc dời đô ?*

*h. Nhiệm vụ 7 : Đánh giá nhân vật Trần Thủ Độ đối với sự thành lập nhà Trần ?*

#### **5. Năng lực hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt : Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử ; xác định và giải quyết được mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện ; so sánh, phân tích, phản biện ; nhận xét đánh giá rút ra bài học lịch sử ; vận dụng liên hệ kiến thức thực tiễn để giải quyết vấn đề trong cuộc sống hiện nay.

## **II. NỘI DUNG 2**

**1. Nội dung 2 : Tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý, Trần**

**2. Thời gian : 1 tiết**

### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị trước : vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý, Trần và so sánh.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét và chốt nội dung kiến thức trên máy chiếu về tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý, Trần và khẳng định năng lực quản lý nhà nước được nâng cao hơn so với các triều đại trước.

### **4. Hoạt động của học sinh**

a. *Nhiệm vụ 1* : Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý và Trần.

b. *Nhiệm vụ 2* : So sánh và nhận xét về tổ chức bộ máy nhà nước ở 2 triều đại này.

c. *Nhiệm vụ 3* : So sánh với tổ chức bộ máy nhà nước thời Ngô, Đinh, tiền Lê và so sánh với tổ chức bộ máy nhà nước ngày nay.

d. *Nhiệm vụ 4* : Em hiểu như thế nào về chế độ Thái Thượng Hoàng dưới thời nhà Trần.

### **5. Năng lực hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện.

## **III. NỘI DUNG 3**

### **1. Nội dung 3: Quân đội và pháp luật thời Lý, Trần**

### **2. Thời gian : 2 tiết**

### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật mảnh ghép)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức dưới hình thức thảo luận nhóm theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị sau chủ đề 2 : tìm hiểu về quân đội thời Lý, Trần và so sánh bộ luật Hình Thư và Quốc Triều Hình Luật.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét và chốt nội dung kiến thức trên máy chiếu về quân đội, pháp luật thời Lý, Trần và khẳng định pháp luật có vai trò vô cùng quan trọng đối với nhà nước bởi nó là cơ sở pháp lý để tổ chức bộ máy nhà nước tổ chức và hoạt động. Sức mạnh của quân đội, quốc phòng thời Lý, Trần góp

phần bảo vệ lãnh thổ, giữ vững độc lập dân tộc.

#### **4. Hoạt động của học sinh**

a. *Nhiệm vụ 1* : Quân đội nhà Trần có gì giống và khác nhà Lý ? Giải thích chính sách tuyển binh : “Ngụ binh ư nông” ?

b. *Nhiệm vụ 2* : So sánh pháp luật thời Lý và Trần ? Trước thời Lý đã có bộ luật thành văn chưa ? Liên hệ với pháp luật ngày nay của nước Việt Nam.

| Pháp luật | Thời Lý<br>(Luật Hình Thư ) | Thời Trần<br>(Quốc Triều Hình Luật) |
|-----------|-----------------------------|-------------------------------------|
|           |                             |                                     |

#### **5. Năng lực hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, so sánh, nhận xét, phản biện.

### **IV. NỘI DUNG 4**

**1. Nội dung 4 : Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống và quân Nguyên - Mông của nhà Lý và nhà Trần**

**2. Thời gian : 5 tiết**

#### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức dưới hình thức thảo luận nhóm theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị sau chủ đề 3 : Thực hành thuyết trình, tường thuật diễn biến các cuộc kháng chiến trên lược đồ.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ hướng dẫn học sinh cách sử dụng lược đồ trình bày diễn biến. Nhận xét về kết quả chuẩn bị của các nhóm và kỹ năng trình bày, sử dụng lược đồ của các nhóm. Chốt nội dung kiến thức trên máy chiếu về cuộc kháng chiến chống Tống và Nguyên Mông.

#### **4. Hoạt động của học sinh**

a. *Nhiệm vụ 1* : Thời Lý - Trần, nhân dân ta đã phải đương đầu với những cuộc xâm lược nào ?

| Triều đại | Thời gian            | Tên cuộc kháng chiến |
|-----------|----------------------|----------------------|
| Lý        | 1075 - 1077          |                      |
| Trần      | 1258<br>1285<br>1288 |                      |

b. *Nhiệm vụ 2* : Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn 1 và giai đoạn 2 ( 1075 - 1077) trên lược đồ.

c. *Nhiệm vụ 3* : Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông lần thứ nhất (1258) trên lược đồ.

d. *Nhiệm vụ 4* : Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông lần 2 (1285) trên lược đồ.

e. *Nhiệm vụ 5* : Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống quân nguyên mông lần thứ 3 (1288) trên lược đồ.

g. *Nhiệm vụ 6* : So sánh đường lối chống giặc của Nhà Lý và Nhà Trần.

| ĐƯỜNG LỐI CHỐNG GIẶC                           |                                                           |
|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| Nhà Lý kháng chiến<br>chống quân xâm lược Tống | Nhà Trần kháng chiến<br>chống quân xâm lược Nguyên - Mông |
|                                                |                                                           |

h. *Nhiệm vụ 7* : Kể tên những tấm gương yêu nước tiêu biểu về lòng yêu nước bất khuất trong mỗi cuộc kháng chiến dưới thời Lý - Trần ? Kể một câu chuyện về những tấm gương đó.

| Tấm gương thời Lý | Tấm gương thời Trần |
|-------------------|---------------------|
|                   |                     |

i. *Nhiệm vụ 8* : Lấy ví dụ về tinh thần đoàn kết đánh giặc trong mỗi cuộc kháng chiến thời Lý - Trần.

### **5. Năng lực cần hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, năng lực sử dụng công nghệ thông tin.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, thực hành với đồ dùng trực quan, so sánh nhận xét.

## **V. NỘI DUNG 5**

**1. Nội dung 5 : Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược thời Lý - Trần**

### **2. Thời gian : 1 tiết**

### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật phòng tranh)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức dưới hình thức thảo luận nhóm theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị sau chủ đề 4 : Phân tích nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của các cuộc kháng chiến thời Lý - Trần.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức cơ bản trên máy chiếu.

### **4. Hoạt động của học sinh**

a. *Nhiệm vụ 1* : Phân tích nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược thời Lý - Trần.

| Nội dung              | Kháng chiến chống<br>Tống của nhà Lý | Kháng chiến chống<br>Nguyên - Mông của nhà Trần |
|-----------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------|
| Nguyên nhân thắng lợi |                                      |                                                 |
| Ý nghĩa lịch sử       |                                      |                                                 |

*b. Nhiệm vụ 2 :* Nêu một số dẫn chứng để thấy các tầng lớp nhân dân thời Lý - Trần đều tham gia kháng chiến.

*c. Nhiệm vụ 3 :* Những đóng góp của Lý Thường Kiệt và Trần Quốc Tuấn trong cuộc kháng chiến chống quân Tống và quân Nguyên - Mông .

*d. Nhiệm vụ 4 :* Kể tên các vị vua thời Trần gắn với 3 lần kháng chiến chống Nguyên - Mông.

*e. Nhiệm vụ 5 :* Bài học kinh nghiệm từ những cuộc kháng chiến của nhà Lý - Trần .

### **5. Năng lực cần hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện ; nhận xét đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật lịch sử.

## **VI. NỘI DUNG 6**

### **1. Nội dung 6 : Sự phát triển kinh tế, văn hóa thời Lý - Trần**

### **2. Thời gian : 3 tiết**

### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật mảnh ghép)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức dưới hình thức hoạt động nhóm theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị sau chủ đề 5 : sự phát triển kinh tế, văn hóa thời Lý - Trần.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm và chốt kiến thức cơ bản trên máy chiếu. Khẳng định dưới thời Lý - Trần kinh tế phát triển, xã hội ổn định và đạt được nhiều thành tựu rực rỡ về giáo dục, khoa học - kỹ thuật, nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc.

### **4. Hoạt động của học sinh**

*a. Nhiệm vụ 1 :* Nước Đại Việt thời Lý - Trần đã đạt được những thành tựu nổi bật gì về kinh tế, văn hóa, giáo dục, KHKT, nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc ?

| Thành tựu                                                              | Thời Lý | Thời Trần |
|------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|
| 1. Kinh tế<br>a. Nông nghiệp<br>b. Thủ công nghiệp<br>c. Thương nghiệp |         |           |

|                                       |  |  |
|---------------------------------------|--|--|
| 2. Văn hóa                            |  |  |
| 3. Giáo dục                           |  |  |
| 4. Khoa học - Kỹ thuật                |  |  |
| 5. Nghệ thuật, kiến trúc và điêu khắc |  |  |

*b. Nhiệm vụ 2 :* Theo em, trách nhiệm của chúng ta với những thành quả của ông cha ta đã đạt được là gì ?

### **5. Năng lực cần hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện ; nhận xét đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật lịch sử.

## **VII. NỘI DUNG 7**

### **1. Nội dung 7 : Sự suy sụp của nhà Lý và nhà Trần**

#### **2. Thời gian : 2 tiết**

#### **3. Hoạt động của giáo viên**

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh)

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, định hướng cho học sinh hoạt động tìm hiểu kiến thức dưới hình thức hoạt động nhóm theo các nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho học sinh chuẩn bị sau chủ đề 6 : Sự suy sụp của nhà Lý và nhà Trần.

- Giáo viên quan sát, hỗ trợ, nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm và chốt kiến thức cơ bản trên máy chiếu. Khẳng định quy luật tồn tại của các triều đại phong kiến Việt Nam là cuối mỗi triều đại, các vua đều ăn chơi sa đọa, không quan tâm đến triều chính và dẫn tới sự sụp đổ của triều đại đó và dẫn tới sự thành lập một triều đại khác là tất yếu. Thời Lý và Trần là 2 triều đại tồn tại lâu nhất trong lịch sử khoảng 4 thế kỉ (TK XI - TK XIV). Thời Lý Trần với nền văn hóa Thăng Long rực rỡ, với những chiến thắng vang dội chống mọi thế lực xâm lược lớn nhỏ, bảo vệ nền độc lập tự chủ của dân tộc, mở ra kỉ nguyên Đại Việt huy hoàng.

#### **4. Hoạt động của học sinh**

*a. Nhiệm vụ 1 :* Vì sao nhà Lý và nhà Trần sụp đổ ?

*b. Nhiệm vụ 2 :* Nhà Lý và nhà Trần tồn tại được bao lâu ?

*c. Nhiệm vụ 3 :* Vị vua cuối cùng của nhà Lý và nhà Trần ?

*d. Nhận xét của em về 2 triều đại Lý - Trần trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam.*

*e. Nhiệm vụ 4 :* Qua tìm hiểu về 2 triều đại Lý - Trần, em rút ra được quy luật lịch sử gì của các triều đại phong kiến ? Rút ra bài học và liên hệ.

### **5. Năng lực cần hướng tới**

- Năng lực chung : Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp,

hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực riêng : Đánh giá sự kiện, tái hiện sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện ; nhận xét đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật lịch sử.

### **VIII. NỘI DUNG 8**

*\* Khái quát nội dung cơ bản của toàn bộ chủ đề về thời Lý - Trần. Chiếu một số hình ảnh, video tư liệu về nhà Lý và nhà Trần (1 tiết)*

(Thiết kế theo giáo án : xây dựng hệ thống câu hỏi và sử dụng phương pháp đặc trưng bộ môn kết hợp với các phương pháp dạy học theo định hướng năng lực học sinh :

+ Phương pháp : Dạy học hợp tác, dạy học khám phá, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dựa trên dự án, dạy học trực quan, dạy học lịch sử qua sử dụng tài liệu.

+ Kỹ thuật dạy học : Kỹ thuật phòng tranh)

- Hình ảnh về một số công trình kiến trúc tiêu biểu thời Lý và Trần.

- Video - phim tư liệu : chuyện kể nơi phát tích Vương triều Trần.

- Video Nhà Trần và Thái sư Trần Thủ Độ ; Vương triều Trần và Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn.

- Video Thái tổ Lý Công Uẩn sáng lập Vương triều Lý và kinh đô Thăng Long.

### **XIX. NỘI DUNG 9**

*\* Kiểm tra đánh giá sau khi kết thúc chủ đề (2 tiết)*

- Giáo viên biên soạn câu hỏi, bài tập kiểm tra đánh giá theo định hướng năng lực của chủ đề.

- Mô tả các mức độ nhận thức cần đạt được và định hướng năng lực hình thành của mỗi câu hỏi, bài tập.

- Xây dựng câu hỏi cho từng mức độ nhận thức và năng lực (sử dụng 2 loại hình câu hỏi : Câu hỏi nhiều lựa chọn và câu hỏi tự luận).

- Chú ý thiết kế câu hỏi đánh giá năng lực lịch sử theo hướng mở, gắn kiến thức lịch sử vào thực tiễn.

#### **V. Kết thúc chủ đề**

##### *1. Củng cố*

##### *2. Hướng dẫn về nhà*

Sau mỗi chủ đề, giáo viên phát phiếu học tập với hệ thống câu hỏi liên quan đến chủ đề tiếp theo và giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm chuẩn bị.

##### *3. Rút kinh nghiệm*

**5. Những yếu tố quyết định tới sự thành công của việc đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề - định hướng phát triển năng lực học sinh - phần lịch sử trung đại Việt Nam**

#### **5.1. Đối với giáo viên**

- Tâm huyết, luôn sáng tạo trong việc lựa chọn chủ đề tích hợp.

- Hiểu rõ được bản chất của dạy học chủ đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nắm vững và hiểu rõ các năng lực chung và năng lực riêng cần hướng tới hình thành cho học sinh ở mỗi chủ đề dạy học.
- Chuẩn bị thật tốt các phương tiện dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong dạy học.
- Luôn tiếp cận và ứng dụng các phương pháp dạy học mới như dạy học dự án (hoạt động nhóm).
- Trao đổi với đồng nghiệp và tổ chuyên môn trước và sau khi thực hiện chủ đề dạy học tích hợp.
- Chuẩn bị trước hệ thống câu hỏi theo các mức độ nhận thức và giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm trước khi thực hiện chủ đề.
- Lắng nghe ý kiến phản hồi từ phía học sinh trong quá trình thực hiện và sau khi kết thúc mỗi chuyên đề.
- Phát phiếu đánh giá thăm dò phản hồi của học sinh về phương pháp dạy học tích hợp chủ đề sau mỗi chủ đề học và so sánh với phương pháp truyền thống để rút kinh nghiệm.

## **5.2. Đối với học sinh**

- Tích cực, chủ động thực hiện phần nhiệm vụ mà giáo viên đã phân công trước khi diễn ra tiết học theo chủ đề.
- Hứng thú hợp tác với giáo viên trong từng chủ đề, thường xuyên chia sẻ góp ý với các thành viên trong nhóm về những kiến thức và thông tin có liên quan tới chủ đề học.

## **II. Quá trình áp dụng các giải pháp**

### **1. Quá trình áp dụng các giải pháp tại cơ sở**

Ngay sau khi Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT ban hành, bản thân tôi đã cùng với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn tích cực nghiên cứu, xây dựng các bài học theo chủ đề đối với các môn học các khối lớp, đặc biệt là môn Lịch sử lớp 7 - Phần Lịch sử trung đại Việt Nam. Trên cơ sở các chủ đề dạy học đã được xây dựng, tôi đã thực hiện bài học để đồng nghiệp dự giờ, phân tích và rút kinh nghiệm về giờ dạy. Quá trình dạy học mỗi chủ đề được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, được thực hiện trên lớp hoặc ở nhà. Qua quá trình thực hành giảng dạy 19 tiết chủ đề “*Thời Lý và thời Trần trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam*” ở lớp 7, tôi nhận thấy học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

### **2. Kết quả đạt được khi áp dụng các giải pháp trên thực tế tại cơ sở**

Trong quá trình áp dụng sáng kiến này vào công tác giảng dạy, tôi nhận thấy tinh thần, ý thức học tập cũng như chất lượng bộ môn Lịch sử lớp 7 nơi tôi công tác

giảng dạy đã được nâng lên rõ rệt. Kết quả khảo sát sau các tiết dạy chủ đề đạt được như sau :

| Lớp, sĩ số                    |             | 7<br>(22 học sinh) |       |
|-------------------------------|-------------|--------------------|-------|
| Nội dung, mức độ              |             |                    |       |
| Nội dung                      | Mức độ      | Số lượng           | Tỉ lệ |
| Trước khi áp dụng kinh nghiệm | Không thích | 14                 | 63,6  |
|                               | Thích       | 8                  | 36,4  |
|                               | Rất thích   | 0                  | 0     |
| Sau khi áp dụng kinh nghiệm   | Không thích | 2                  | 9,1   |
|                               | Thích       | 17                 | 77,3  |
|                               | Rất thích   | 3                  | 13,6  |

Như vậy, *Đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề - Định hướng phát triển năng lực học sinh - Phần lịch sử trung đại Việt Nam* có tác dụng to lớn trong việc bồi dưỡng nhận thức, giáo dục tư tưởng, tình cảm đạo đức và phát triển năng lực học sinh, đáp ứng được yêu cầu của công cuộc cải cách giáo dục ở trường Trung học cơ sở.

### 3. Đánh giá hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến trên thực tế

Sau khi áp dụng đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tôi nhận thấy tiết học Lịch sử sôi nổi hơn, đa số học sinh đều có hứng thú với bài học.

### III. Khả năng áp dụng sáng kiến

Với những kết quả khả quan đạt được khi áp dụng đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tôi nhận thấy phương pháp này có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục của ngành Giáo dục hiện nay. Mô hình dạy học này chính là bước chuẩn bị tương đối phù hợp cho đổi mới chương trình SGK trong thời gian tới. Tuy nhiên, dạy học theo chủ đề trong môn Lịch sử hướng tới phát triển năng lực học sinh còn gặp không ít khó khăn bởi vì đây là mô hình dạy học vẫn còn mới mẻ đối với đa số giáo viên. Nhiều giáo viên có tâm lý ngại thay đổi, đổi mới phương pháp dạy học, vẫn bảo thủ phương pháp dạy học truyền thống. Như chúng ta đã biết thực trạng dạy học Lịch sử ở nước ta hiện nay khiến hầu hết học sinh quay lưng lại với môn Sử và thậm chí là coi thường. Từ thực trạng trên thì việc đổi mới phương pháp dạy học trong môn Sử lại càng cấp thiết. Vì vậy mỗi giáo viên Lịch sử hãy là một tấm gương tự học sáng tạo trong mỗi tiết dạy để tác động đến tư duy, thay đổi cái nhìn lệch lạc của học sinh đối với môn Lịch sử. Đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh không chỉ ứng dụng cho môn Lịch sử mà còn có thể sử dụng cho hầu hết các môn học khác để hướng tới mục tiêu của Giáo dục là phát triển toàn diện các phẩm chất và nhân cách của người học, từ đó góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước.

### 1. Điều kiện áp dụng

- Mô hình dạy học trên có thể áp dụng cho các cấp học phổ thông đặc biệt là cấp THCS.

- Người giáo viên phải yêu nghề, phải say mê bộ môn, có thời gian nhất định để đầu tư khai thác xây dựng bài, lựa chọn phương tiện dạy học và có được hình thức tổ chức dạy học hợp lý gây được hứng thú với học sinh.

- Học sinh phải có được thói quen học tập, tìm hiểu khoa học, bài bản theo hướng dẫn của giáo viên.

- Nhà trường phải có cơ bản các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy học : Hệ thống tranh ảnh, bản đồ, phòng học, thiết bị công nghệ thông tin,...

## **2. Bài học kinh nghiệm**

- Muốn học sinh yêu thích môn Lịch sử, bản thân người giáo viên Lịch sử phải yêu thích nó, tâm huyết với nghề.

- Học sinh cần phải biết sưu tầm kiến thức lịch sử trên các phương tiện thông tin đại chúng...

- Cần có sự ủng hộ nhiệt tình từ phía Ban Giám hiệu nhà trường, phụ huynh học sinh và toàn xã hội.

## **C. KẾT LUẬN**

### **1. Giá trị của sáng kiến trong phạm vi áp dụng**

Trong quá trình dạy học Lịch sử ở trường THCS nói chung và bộ môn Lịch sử lớp 7 nói riêng, *đổi mới phương pháp dạy học theo chủ đề - Định hướng phát triển năng lực học sinh* là một trong những biện pháp quan trọng để hình thành và phát triển ở học sinh những năng lực và phẩm chất cần thiết, giúp học sinh tích cực và hứng thú hơn trong học tập, ngày càng yêu thích bộ môn Lịch sử hơn.

Với sáng kiến kinh nghiệm này, tôi hi vọng sẽ góp một phần nhỏ vào việc giúp giáo viên giảng dạy môn Lịch sử và học sinh trường TH&THCS Trung Thành chúng tôi nói riêng, đồng nghiệp và học sinh trường bạn nói chung thực hiện việc dạy học theo chủ đề môn Sử lớp 7 giảm bớt khó khăn. Về phía bản thân tôi xin hứa sẽ tiếp tục kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được của việc thực hiện sáng kiến này, đồng thời không ngừng học hỏi đúc rút kinh nghiệm, khắc phục những khó khăn trong giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **2. Đề xuất các nội dung để phát huy hiệu quả mở rộng phạm vi áp dụng của sáng kiến**

#### **2.1. Đối với cấp trên**

- Cần thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh cho giáo viên.

- Cần bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại, video thước phim tư liệu lịch sử cho các Nhà trường.

## 2.2. Về phía Nhà trường

- Trang bị phòng học chức năng cho bộ môn Lịch sử.
- Tổ chức các buổi ngoại khóa lịch sử cho học sinh.

## 2.3. Đối với Tổ bộ môn

Thường xuyên tổ chức các chuyên đề tiếp cận phương pháp dạy học mới để nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử.

## 2.4. Đối với Giáo viên

- Tích cực theo học các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học.
- Cần tiếp cận và nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề tiếp cận phương pháp dạy học mới để nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử.

Xây dựng chủ đề trong dạy học và dạy học theo chủ đề là vấn đề không mới và là xu thế chung của các mô hình giáo dục tiên tiến nhưng chưa được phát huy triệt để lợi thế. Vì thế, các phòng GD&ĐT, các Nhà trường cần tích cực và sáng tạo trong triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, mỗi nhà trường, mỗi giáo viên phải kiên trì mục tiêu dạy học theo chủ đề để đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chủ đề để hướng dẫn học sinh cách học và trên hết là để nâng cao chất lượng giáo dục.

Bằng sáng kiến của mình, tôi rất mong muốn được đóng góp một phần nhỏ cùng với các bạn đồng nghiệp để học sinh yêu thích học môn Lịch sử hơn. Trong quá trình viết, không thể tránh khỏi những sai sót, rất mong các đồng nghiệp góp ý để sáng kiến được hoàn thiện hơn. Trong thời gian tôi làm sáng kiến tôi đã nhận được không ít sự giúp đỡ của các bạn đồng nghiệp, của tổ chuyên môn và sự tạo điều kiện của nhà trường. Tôi xin trân trọng cảm ơn !

*Trung Thành, ngày 16 tháng 4 năm 2021*

**HỘI ĐỒNG KHCN HUYỆN ĐÀ BẮC**

**NGƯỜI VIẾT**

**Xếp loại : .....**

***Xa Thị Thủy***